TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 25 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 52/2018/TLST/VDS ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa:

Anh **Trương Hùng V**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: ấp 5, xã BT, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Chị **Huỳnh Thị M**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp 5, xã BT, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Hùng V và chị Huỳnh Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trương Hùng V và chị Huỳnh Thị M có 01 con chung là Trương Phúc Hậu, sinh ngày 05/9/2009. Anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hậu cho đến khi cháu Hậu đủ 18 tuổi. Chị M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 15/6/2018.

Chị M được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở chị M thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trương Hùng V và chị Huỳnh Thị M không có tài sản chung, nợ chung.

- Về lệ phí:

+ Anh Trương Hùng V chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh V đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011845 ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Anh V đã nộp đủ lệ phí.

+ Chị Huỳnh Thị M chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị M đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0016844 ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chị M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7; Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã BT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thế Dũng